

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2022/HSST
Ngày: 26/04/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N - TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Bình.

Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị Phụng.

2. Ông Bùi Văn Mão.

- Thư ký phiên toà: Bà Đặng Quỳnh Anh, Thư ký - Toà án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N - tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Phạm Việt Cường, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 04 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2022. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 04 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và Tên: **Vũ Tiến L**, (Tên gọi khác: Không); Giới tính: nam; Sinh năm 1976; tại Nam Định; Trú tại: thôn B, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Con ông Vũ Văn T và bà Nguyễn Thị M; Vợ: Đào Thị H (đã ly hôn); Con: có 01 con sinh năm 1999; Tiền án, tiền sự: Chưa có;

Nhân thân bị cáo:

- Ngày 24/9/1995 Công an huyện H, tỉnh Ninh Bình xử phạt cảnh cáo Vũ Tiến L về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

- Quyết định số 377 ngày 04/6/2008 của Chủ tịch UBND huyện H, tỉnh Ninh Bình đưa Vũ Tiến L vào cơ sở bắt buộc chữa bệnh trong thời hạn 24 tháng.

- Ngày 30/8/2015 của Công an thành phố N xử phạt Vũ Tiến L 1.000.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/12/2021 đến ngày 22/12/2021 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay, (có mặt).

Người làm chứng:

1. Anh Bùi Trung K, (Vắng mặt).

2. Ông Trịnh Hoàng M, (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 4 giờ ngày 16/12/2021, Vũ Tiến L điều khiển xe ô tô taxi biển kiểm soát 35E-0...7. của Công ty TNHH đầu tư xây dựng và thương mại M chở khách đến thành phố Nam Định. Sau khi trả khách ở thành phố Nam Định, L điều khiển xe ô tô đi đến khu vực cầu Đò Quan, thành phố Nam Định gặp và mua của một người đàn ông không quen biết được 07 gói ma túy với giá 800.000 đồng, gồm 01 gói được gói bằng giấy bạc màu trắng, 02 gói được gói bằng giấy bạc màu vàng, 01 gói được gói bằng giấy màu tím và 03 gói được gói bằng giấy thuốc lá Điện Biên. Sau khi mua được ma túy, L bỏ 04 gói ma túy vào 01 túi nilon màu trắng có viền màu đỏ kích thước (6x9)cm cất dưới đệm ghế ngồi ở ghế lái, còn 03 gói ma túy L bỏ vào 01 túi nilon màu đen cùng 01 lọ nước cất, 02 xilanh nhựa loại 5cc rồi cho vào túi quần bên trái đang mặc. Sau đó L điều khiển xe ô tô về Trung tâm phòng ngừa dịch bệnh phường Nam Thành, thành phố N chờ đón khách. Đến khoảng 11 giờ 15 phút cùng ngày L tiếp tục điều khiển xe ô tô taxi đến khu vực ngõ 215, đường Đinh Tiên Hoàng thuộc phố M, phường N, thành phố N thì dừng xe, L xuống xe đi bộ cách chỗ đỗ xe khoảng 30m tìm nơi sử dụng ma túy thì bị tổ công tác Công an phường N, thành phố N đang làm nhiệm vụ tại đây phát hiện thấy lợi có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính. L đã tự giác lấy ở trong túi quần bên trái đang mặc giao nộp 01 túi nilon màu đen, bên trong có 01 lọ nước cất, 02 xilanh nhựa loại 5cc, 01 gói giấy bạc màu trắng, 01 gói giấy bạc màu vàng, 01 gói giấy màu tím, trong 03 gói nhỏ trên đều chứa chất bột màu trắng, L khai nhận đây là ma túy vừa mua về để sử dụng cho bản thân. Đồng thời L khai nhận trên chiếc xe taxi biển kiểm soát 35E-0...7. Lợi cất giấu 04 gói ma túy khác. Tổ công tác đã tiến hành dẫn Lợi đến chỗ vị trí chiếc xe taxi biển kiểm soát 35E- 0...7., L mở chiếc xe này ra lấy dưới đệm ghế ngồi ở ghế lái 01 túi nilon màu trắng viền màu đỏ kích thước (6x9)cm bên trong có 04 gói nhỏ gồm 01 gói được gói bằng giấy bạc màu vàng, 03 gói được gói bằng giấy thuốc lá điện biên, trong 04 gói này đều có chất bột màu trắng giao nộp cho tổ công tác và khai nhận đây là ma túy vừa mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong toàn bộ số ma túy thu của L vào phong bì thư dán kín theo quy định và đưa L cùng vật chứng, mời người làm chứng về trụ sở Công an phường N lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tiến hành cân xác định khối lượng 07 gói nhỏ thu giữ của Vũ Tiến L kết quả: Chất bột màu trắng trong 03 gói nhỏ L cất giấu tại túi quần bên trái có tổng khối lượng là 0,09 gam ký hiệu M1; chất bột màu trắng trong 04 gói nhỏ L cất giấu tại dưới đệm ghế ngồi ở ghế lái xe ô tô taxi biển kiểm soát 35E - 0...7. có tổng khối

lượng là 0,145 gam ký hiệu M2. Toàn bộ số ma túy thu giữ của L gửi đi giám định để xác định khối lượng chất ma túy, loại ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 27/KLGD-PC09-MT ngày 21/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0905 gam, ký hiệu M2 có khối lượng 0,1430 gam. Tổng khối lượng chất bột màu trắng trong các mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2 là 0,2335 gam. Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định ký hiệu M1, M2 đều là ma túy, loại Heroine. Heroine là chất ma túy thuộc bảng danh mục I, có số thứ tự 9; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Hoàn lại đối tượng giám định gồm: chất bột màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0532 gam, M2 có khối lượng 0,0976 gam, tất cả đều là ma túy, loại Heroine và toàn bộ vỏ bao gói, niêm phong ban đầu.

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 23/03/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố N đã truy tố bị cáo Vũ Tiến L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa bị cáo L đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên và không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định số 27/KLGD-PC09-MT ngày 21/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Vũ Tiến L đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Tiến L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; xử phạt Vũ Tiến L từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2021.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS); Tịch thu tiêu hủy chất bột màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0532 gam, M2 có khối lượng 0,0976 gam, tất cả đều là ma túy, loại Heroine và toàn bộ vỏ bao gói, niêm phong ban đầu; 01 túi nilon màu đen; 02 xi lanh nhựa; 01 ống nước cất và 01 túi nilon màu trắng viền màu đỏ.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận bản thân là người nghiện ma túy, khoảng 4 giờ ngày 16/12/2021, sau khi trả khách ở thành phố Nam Định, bị cáo điều khiển xe ô tô đi đến khu vực cầu Đò Quan, thành phố Nam Định gặp và mua của một người đàn ông không quen biết được 07 gói ma túy với giá 800.000 đồng nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, đến khoảng 11 giờ 15 phút cùng ngày bị cáo đang tìm nơi sử dụng ma túy thì bị phát hiện bắt giữ. Lời khai của bị cáo là khách quan phù hợp với lời khai người làm chứng, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Kết luận giám định số 27/KLGD-PC09-MT ngày 21/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận khoảng 11 giờ 15 phút ngày 16/12/2021, tại ngõ 215, đường Đ, phố M, phường N, thành phố N, Vũ Tiến L có hành vi cất giữ trái phép 0,2335 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân bị phát hiện, bắt giữ. (Heroine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, có số thứ tự 09; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ quy định danh mục chất ma túy).

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về việc cất giữ chất ma túy; Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, trách nhiệm hình sự đồng thời biết rất rõ tác hại của ma túy và việc mua bán, tàng trữ, sử dụng ma túy bị nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự, thấy: hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại bản Cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là có căn cứ. Do đó, hành vi cất giữ trái phép 0,2335 gam ma túy, loại Heroine nhằm mục đích sử dụng của bị cáo L đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Về nhân thân bị cáo: bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính trong đó có hành vi “tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lao vào con đường phạm tội.

Cần nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt, tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tạo điều kiện cho bị cáo cai nghiện, cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, không nhằm mục đích vụ lợi vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng: Đối với chất bột màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0532 gam, M2 có khối lượng 0,0976 gam, tất cả đều là ma túy, loại Heroine và toàn bộ vỏ bao gói, niêm phong ban đầu; 01 túi nilon màu đen, 01 lọ nước cất, 02 xilanh nhựa loại 5cc, 01 túi nilon màu trắng viền màu đỏ kích thước (6x9)cm là vật nhà nước cầm lưu hành và không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[4] Các vấn đề khác:

- Đối với 01 chiếc xe ô tô taxi M biển kiểm soát 30E-0...7., quá trình điều tra xác định chiếc xe ô tô này là tài sản của Công ty TNHH đầu tư xây dựng và thương mại M. Ngày 02/01/2020 Công ty TNHH đầu tư xây dựng và thương mại M ký hợp đồng lái xe và giao chiếc xe ô tô taxi M biển kiểm soát 30E-0...7. cho Vũ Tiến L. Việc Vũ Tiến L sử dụng chiếc xe trên đi mua và cất giấu ma túy trên xe Công ty TNHH đầu tư xây dựng và thương mại M không biết và không liên quan. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã trả chiếc xe trên cho anh Phạm Xuân P sinh năm 1972 trú tại phố 5, phường V, thành phố N là giám đốc điều hành của Công ty theo quy định là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Về nguồn gốc số ma túy, Vũ Tiến L khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực cầu Đồ Quan, thành phố Nam Định, Lợi không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên không có căn cứ để điều tra xác minh.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 BLHS; khoản 2 các điều 106, 136 BLTTHS; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu án phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Tiến L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Xử phạt bị cáo Vũ Tiến L 20 (Hai mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/12/2021.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 03 phong bì niêm phong theo quy định; 01 túi nilon màu đen; 01 lọ nước cất; 02 xi lanh nhựa.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/04/2022 giữa

Cơ quan CSĐT công an thành phố N và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: buộc bị cáo Vũ Tiến L phải chịu 200.000^d.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
 - TAND tỉnh Ninh Bình;
 - VKSND thành phố N;
 - Công an thành phố N;
 - Chi cục THA. DS thành phố N;
 - Thi hành án HS;
 - Trại tạm giam Ninh Bình;
 - Sở Tư pháp Ninh Bình;
 - Lưu (Hồ sơ, VP);
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Bình